

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 10, tháng 10/2021

www.tbt.gov.vn



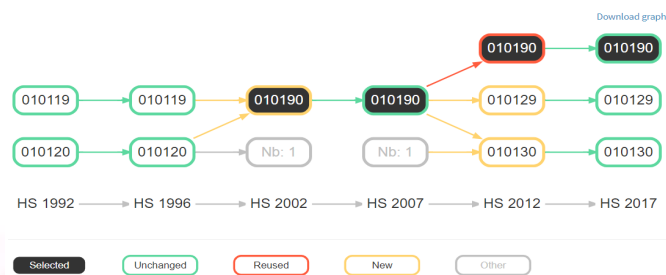
WTO RA MẮT CÔNG CỤ TRỰC TUYẾN MỚI ĐỂ GIÚP NGƯỜI DÙNG THEO DÕI CÁC THAY ĐỔI TRONG DANH PHÁP SẢN PHẨM

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

2

WTO ra mắt công cụ trực tuyến mới để giúp người dùng theo dõi các thay đổi trong DP SP



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo nhận được từ 15/9/2021 - 15/10/2021

8

Tin cảnh báo TBT tháng 10/2021

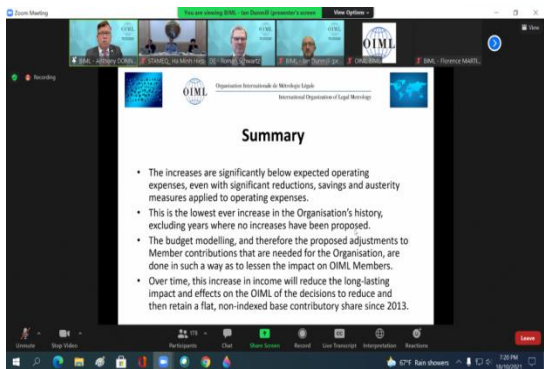
13

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản Quy phạm pháp luật liên quan tới TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

16

Quan ngại đối với Dự thảo quy định quản lý việc lưu hành các sản phẩm mỹ phẩm ở Ai Cập



Hoạt động TBT và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

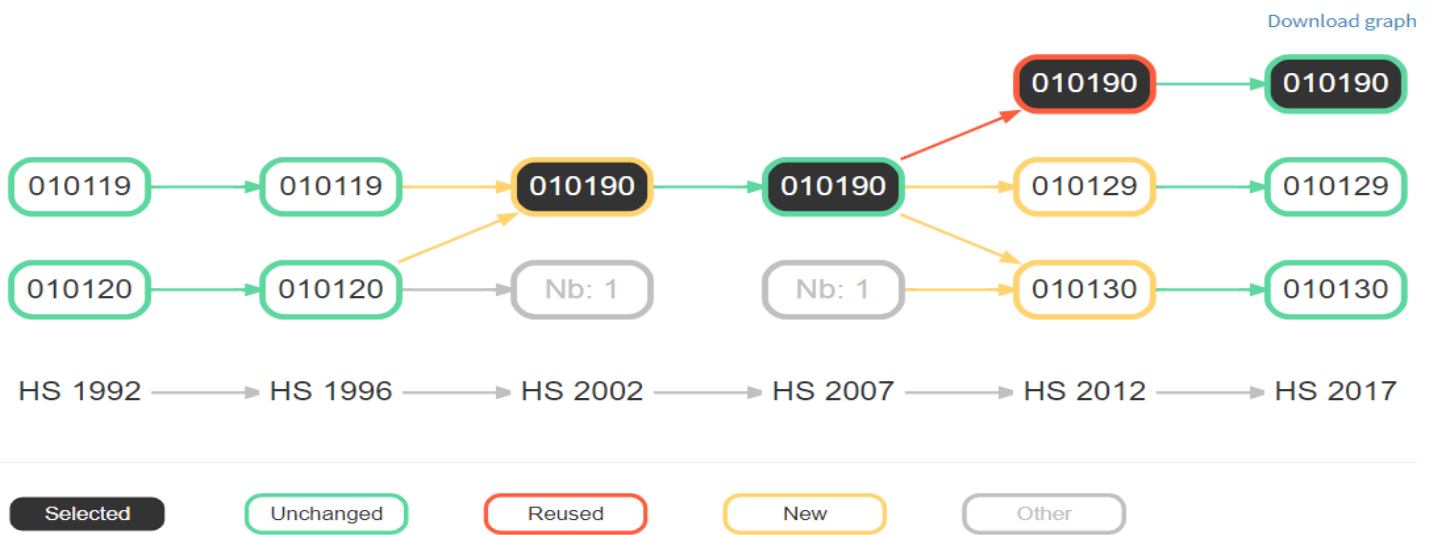
19

Cuộc họp lần thứ 56 của Ủy ban Đo lường Pháp định quốc tế

WTO ra mắt công cụ trực tuyến mới để giúp người dùng theo dõi các thay đổi trong danh pháp sản phẩm

Ngày 7 tháng 10 năm 2021, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã ra mắt một công cụ trực tuyến mới, có chức năng giúp theo dõi những thay đổi trong Hệ thống mã hóa và mô tả hàng hóa hài hòa (gọi tắt là mã HS – một hệ thống được sử dụng để phân loại hàng hóa giao dịch). Hệ thống này có tên gọi là HS Tracker được phát triển với sự hỗ trợ của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) nhằm mục tiêu hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp có thời gian chuẩn bị trước khi hệ thống mã HS sửa đổi có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2022.

HS Tracker là một tập hợp bao gồm các thông tin và tài liệu liên quan đến các sửa đổi đối với danh pháp sản phẩm HS, thường là kết quả của những thay đổi trong quy trình sản xuất và tiến bộ công nghệ, hoặc sự phát triển trong các vấn đề xã hội và môi trường. Kể từ khi tạo ra HS vào năm 1988 như một ngôn ngữ tiêu chuẩn để phân loại sản phẩm, các thành viên tham gia WCO đã giới thiệu và thông qua bảy lần sửa đổi chính thức, trong đó HS 2022 là phiên bản mới nhất.



Hình 1: Chức năng "Subheading Visualizer" thể hiện sự thay đổi của một mã HS cụ thể

HS là một danh pháp sản phẩm quốc tế đa dụng do Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) phát triển và duy trì áp dụng. Hệ thống này được cập nhật định kỳ để đảm bảo sự thống nhất về mặt diễn giải hoặc để phản ánh những thay đổi trong mô hình thương mại, những thay đổi trong quy trình sản xuất hoặc tiến bộ công nghệ; cũng như giải quyết các mối quan tâm về môi trường và xã hội (ví dụ: FAO, CITES, giao thức Montreal, v.v.). Hệ thống phân loại mã sản phẩm HS đóng một vai trò quan trọng trong thương mại thế giới vì nó được sử dụng trong thuế quan, thống kê thương mại và đàm phán thương mại và rất nhiều lĩnh vực khác nữa. Hệ thống này nhằm hỗ trợ cho các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại, các ngành nghề như thống kê, luật sư, nghiên cứu và doanh nghiệp. Để hỗ trợ các Thành viên, WCO đã phát triển các quy tắc, tiêu chuẩn và quy phạm quốc tế như danh pháp HS trong hơn 60 năm qua. WCO cũng liên tục cung cấp các tài liệu, ví dụ như Bảng tương quan, thành tố chính hỗ trợ cho việc hiểu và giải thích thông suốt các phiên bản khác nhau của Hệ thống HS (1992, 1996, 2002, 2007, v.v.).

HS Code	Sector	HS92	HS96	HS02	HS07	HS12	HS17	Description in the latest applicable version
03031	All	All	All	All	All	All	All	All
03031	NonAg	-	-	N	U	R	R	- Salmonidae, excluding edible fish offal of subheadings (C
030310	NonAg	U	U	-	-	-	-	- Pacific salmon (<i>Oncorhynchus nerka</i> , <i>Oncorhynchus gor</i>
030311	NonAg	-	-	N	U	U	R	-- Sockeye salmon (red salmon) (<i>Oncorhynchus nerka</i>)
030312	NonAg	-	-	-	-	N	R	-- Other Pacific salmon (<i>Oncorhynchus gorbusha</i> , <i>Oncor</i>
030313	NonAg	-	-	-	-	N	R	-- Atlantic salmon (<i>Salmo salar</i>) and Danube salmon (Hu
030314	NonAg	-	-	-	-	N	R	-- Trout (<i>Salmo trutta</i> , <i>Oncorhynchus mykiss</i> , <i>Oncorhync</i>
030319	NonAg	-	-	N	U	R	R	-- Other
903031	NonAg	U	U	U	U	U	U	-- Multimeters without a recording device

Hình 2: Chức năng "HS at a Glance" của công cụ HS Tracker

Trong công cụ mới này, chức năng "Subheading Visualizer" (tạm dịch là "Trình hiển thị tiêu đề phụ") sẽ biểu diễn tiến trình thay đổi của một mã HS cụ thể nào đó qua các phiên bản HS khác nhau, kèm theo thông tin chú giải của WCO về lý do thực hiện các thay đổi. Trong khi đó, chức năng "HS at a Glance" (tạm dịch là "Sơ lược về HS") sẽ cung cấp cho

người xem một cái nhìn tổng quan về các sửa đổi HS bằng cách hợp nhất các phiên bản HS khác nhau trong một cấu trúc kết hợp duy nhất. Các bộ lọc và chức năng tìm kiếm cho phép người dùng có thể duyệt đồng thời nhiều danh pháp HS cho một bộ mã cụ thể và xác định xem chúng có bị ảnh hưởng bởi một sửa đổi cụ thể đối với HS hay không.

Bạn đọc quan tâm có thể truy cập công cụ mới này tại đường dẫn:

<https://hstracker.wto.org/>

(Nguồn: WTO)

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC TỪ 15/9/2021 - 15/10/2021

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Argentina	12	Tấm đệm; Pho mát; Sữa và các sản phẩm từ sữa; Sắt, thép; Thực phẩm nói chung; Dầu động thực vật; Đường;
Ả Rập	13	Kem phô mai; Cá; Phô mai chế biến; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu ăn động thực vật; Rau bina; Thiết bị lưu trữ chất lỏng; Thực phẩm nói chung
Anh	4	Mỹ phẩm; Nhựa; Lò sưởi sử dụng nhiên liệu rắn; Thiết bị y tế;
Ấn Độ	5	Đường và các sản phẩm từ đường; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm; Ngũ cốc; Thực phẩm đóng gói; Ngũ cốc
Bahrain	9	Kem pho mát; Cá; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu động thực vật; Rau bina
Brazil	31	Cà phê; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Thuốc trừ sâu; Dược phẩm; Thiết bị y tế; Thiết bị chụp ảnh phóng xạ; Máu; Thiết bị đo lường; Gang; Hộp mực; Súng lục; Máy biến áp điện; Xà phòng; Lốp xe; Bơm tiêm vô trùng dùng một lần; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm; Ti vi; Container; Sắt và thép
Burundi	19	Vải dệt; Đường; Chất hoạt động bề mặt; Đèn; Mỹ phẩm; Kem ủ tóc, Kem dưỡng tóc; Thuốc lá
Các tiểu Vương quốc Ả rập thống nhất	9	Kem phô mai; Cá; Phô mai chế biến; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu ăn động thực vật; Rau bina
Chile	6	Sản phẩm dành cho trẻ em; Bao bì; Xe cơ giới hạng nhẹ; Hoá chất; Thiết bị y tế; Máy quay
Colombia	3	Phụ gia thực phẩm; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm; Lốp xe đường bộ;
Costa Rica	1	Thực phẩm
El Salvador	1	Nhà dân dụng
Ecuador	21	Mô tô, xe gắn máy; Đồng hồ đo khí; Dược phẩm; Halogen vonfram; Quần áo; Tủ đông; Thiết bị chỉnh hình; Thiết bị vệ sinh; Vật liệu xây dựng; Đèn sợi đốt; Kính; Lò sưởi điện; Thiết bị y tế; Bộ chỉnh lưu;
Đài Loan	5	Sản phẩm công nghệ thông tin; Thực phẩm đóng gói; Ống nhựa; Phụ gia thực phẩm; Cửa chống cháy;
Guatemala	1	Thực phẩm
Hoa Kỳ	40	Tủ lạnh dân dụng; Thiết bị y tế; Sản phẩm điện lạnh tiêu dùng; Chất hóa học; Bạc nitrat; Mỹ phẩm; Máy sấy quần áo; Một số chất hóa học; Chất hóa học; An toàn lao động; Chì trong kẹo; Hydrofluorocarbon; Sản phẩm thuốc lá; Thiết bị Bảo vệ Cá nhân; Chất thải nguy hại; Quạt và máy thổi; Các chất chống cháy; Organohalogen; Lốp phủ khí dung;

		Máy giặt quần áo dân dụng; Cổng và tường bao Lò phản ứng nhiệt độ cao; Thùng xốp polystyrene; Xe tải không phát thải; Động cơ và phương tiện hạng nặng; Khí thải máy bay; Mảnh vụn quỹ đạo vệ tinh; Thiết bị tần số vô tuyến (RF); Lớp phủ khí dung; Ghi nhãn thịt và các sản phẩm gia cầm; Chất hóa học; Bao bì; Máy lọc không khí; Đồ nội thất
Israel	11	Dầu phanh xe cơ giới; Hộp và vỏ cho các phụ kiện điện; Thảm dệt; Đèn huỳnh quang tự chấn lưu; Đèn di động; Tã trẻ em; Nhôm sunfat; Bộ đèn; Đồ nội thất; Kính y tế
Kenya	24	Bê tông; Mỹ phẩm; Thuốc khử trùng; Chất hoạt động bề mặt; Đường và các sản phẩm từ đường; Thuốc lá
Kuwait	9	Kem phô mai; Cá; Phô mai chế biến; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu ăn động thực vật; Rau bina
Lithuania	1	Vật liệu xây dựng
Liên minh châu Âu	7	Thực phẩm nói chung; Đồ uống có cồn; Sản phẩm hữu cơ; Chất hoá học; Xe ô tô chở người và xe tải; Sản phẩm làm đẹp; Sản phẩm hữu cơ; Vận chuyển khí thải CO ₂ ; Sản phẩm diệt khuẩn; Xe ô tô chở người và xe tải (xe có động cơ loại M1 và N1);
Mauritius	1	Cá
Mexico	6	Thuốc khử trùng; Thiết bị đầu cuối viễn thông; Van giảm áp; Máy nước nóng sử dụng trong gia đình và thương mại; Thiết bị an toàn cho xe hạng nhẹ; Sản phẩm thủ công bằng gỗ Olinalá
Morocco	2	Thép;
New Zealand	3	Mỹ phẩm; Xe có động cơ nhẹ; Thực phẩm nói chung
Nhật Bản	5	Dược phẩm; Hoá chất; Ti vi; Vải dệt
Nam Phi	1	Thực phẩm nói chung
Oman	10	Kem phô mai; Cá; Phô mai chế biến; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu ăn động thực vật; Rau bina
Panama	2	Dược phẩm;
Phần Lan	1	Thuốc lá
Pháp	2	Vật liệu xây dựng
Philippines	9	Cầu chì; Pháo hoa; Dược phẩm; Mỹ phẩm; Thiết bị và trạm sạc xe điện
Qatar	9	Kem phô mai; Cá; Phô mai chế biến; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu ăn động thực vật; Rau bina
Rwanda	31	Đường và các sản phẩm từ đường; Vải dệt; Chất thải lỏng; Đá xây; Nguyên liệu và sản phẩm từ khoáng sản; Thức ăn chăn nuôi; Chất hoạt động bề mặt; Thiết bị chiếu sáng; Mỹ phẩm
Tanzania	18	Xà phòng; Thiết bị chiếu sáng; Mỹ phẩm; Chất hoạt động bề mặt; Thuốc lá
Thái Lan	10	Thiết bị thông tin vô tuyến; Thiết bị liên lạc vô tuyến điện di động mặt đất; Thuốc lá; Động cơ; Nồi cơm điện; Nồi nhiệt điện; Âm điện
The Gambia	2	Ngũ cốc; Đồ uống
Trinidad and Tobago	2	Bao bì
Trung Quốc	2	Sản phẩm công nghiệp và sản phẩm tiêu dùng; Mỹ phẩm
Úc	1	Quần áo

Uganda	57	Đường và các sản phẩm từ đường; Chất làm lạnh và chất chống đông; Bơm và động cơ; Sản phẩm dầu mỏ nói chung; Chất lỏng cách điện nói chung; Chất hoạt động bề mặt; Thiết bị chiếu sáng; Mỹ phẩm; Sản phẩm dầu mỏ nói chung; Nhiên liệu lỏng; Xe cơ giới; Giày, dép; Thuốc lá; Dụng cụ thể thao dưới nước và ngoài trời;
Ukraine	2	Bình áp suất; Sản phẩm dư thừa
Yemen	9	Kem phô mai; Cá; Phô mai chế biến; Rau quả; Ngũ cốc; Dầu ăn động thực vật; Rau bina
Việt Nam	6	Cà phê; Chuối; Cam; Bưởi; sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật luồng ip sử dụng công nghệ ipsec và tls

Tổng: 422 thông báo

TIN CẢNH BÁO TBT THÁNG 10/2021

(Nguồn: WTO)

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật luồng ip sử dụng công nghệ ipsec và tls



Ngày 05/10/2021 Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật luồng ip sử dụng công nghệ ipsec và tls. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này quy định mức giới hạn các đặc tính kỹ thuật mật mã của các sản phẩm bảo mật luồng IP sử dụng công nghệ TLS VPN, IPsec VPN phục vụ bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức cá nhân kinh doanh và sử dụng sản phẩm mật mã dân sự để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước. Thời gian dự kiến thông qua vào tháng 12 năm 2021. Thời gian dự kiến có hiệu lực vào tháng 01 năm 2022. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 04/12/2021.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/VNM/21_6346_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/210

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng vật liệu nhân giống cây công nghiệp - phần 1: cây cà phê

Ngày 20/09/2021 Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng vật liệu nhân giống cây công nghiệp - phần 1: cây cà phê.



Quy chuẩn này quy định yêu cầu chất lượng của vật liệu nhân giống và cây giống cây công nghiệp thuộc loài cà phê Robusta (*Coffea canephora*) và cà phê Arabica (*Coffea arabica*) phục vụ sản xuất cây giống theo phương pháp nhân giống vô tính (cây giống ghép) và hữu tính (cây giống thực sinh, hạt giống).

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, buôn bán và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sản xuất, buôn bán vật liệu nhân giống và cây giống cà phê Robusta (*Coffea canephora*) và cà phê Arabica (*Coffea arabica*). Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực vào tháng 12 năm 2021. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 19/11/2021.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/VNM/21_5942_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/206

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng vật liệu nhân giống cây ăn quả phần 1: cây cam



Ngày 20/09/2021 Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng vật liệu nhân giống cây ăn quả phần 1: cây cam.

Quy chuẩn này quy định yêu cầu chất lượng của vật liệu nhân giống cây ăn quả thuộc

loài cam chanh (*Citrus sinensis*) và cam sành (*Citrus nobilis*) theo phương pháp ghép.

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, buôn bán, nhập khẩu vật liệu nhân giống cam. Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực vào

tháng 12 năm 2021. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 19/11/2021.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/VNM/21_5943_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/207

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng vật liệu nhân giống cây ăn quả phần 3: cây chuối



Ngày 20/09/2021 Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng vật liệu nhân giống cây ăn quả phần 3: cây chuối.

Quy chuẩn này quy định yêu cầu chất lượng của vật liệu nhân giống chuối loài *Musa spp.* theo phương pháp nuôi cấy mô.

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, buôn bán, nhập khẩu vật liệu nhân giống chuối. Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực vào tháng 12 năm 2021. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 19/11/2021.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/VNM/21_5944_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/208

Thông tư sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành

Ngày 20/09/2021 Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.



Cụ thể, sẽ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm như sau:

a. Sửa đổi khoản 8, Điều 3 như sau:

“8. Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới là phụ gia thực phẩm có chứa từ hai (02) chất phụ gia trở lên và có công dụng khác với công dụng đã được quy định cho các phụ gia đó.”

b. Sửa đổi khoản 4, Điều 5 như sau:

“4. Hương liệu dùng trong thực phẩm bao gồm các hương liệu đã được JECFA đánh giá, xác định an toàn ở các lượng ăn vào dự kiến hoặc lượng ăn vào hàng ngày chấp nhận được (ADI); hương liệu thuộc danh mục các chất tạo hương được đánh giá an toàn (GRAS) ban hành bởi Hiệp hội các nhà sản xuất hương và chất chiết xuất của Hoa Kỳ (FEMA) và danh mục các hương liệu dùng trong thực phẩm của Liên minh châu Âu;”

c. Bổ sung khoản 5, Điều 5 như sau:

“5. Các quy định về phụ gia thực phẩm tại Phụ lục 1, Phụ lục 2A, Phụ lục 3 và Phụ lục 4 được cập nhật tự động theo tiêu chuẩn mới nhất về phụ gia thực phẩm của Ủy ban Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (CODEX) đăng tải trên trang web:

<http://www.fao.org/fao-who-codexalimentarius/codex-texts/list-standards/en/>.”

d. Bổ sung mức sử dụng tối đa phụ gia thực phẩm trong thực phẩm chưa được quy định tại Phụ lục 2B ban hành kèm theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm theo quy định tại Thông tư này.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

<https://vfa.gov.vn/du-thao-gop-y/thong-tu-sua-doi-bo-sung-va-bai-bo-mot-so-van-ban-quy-pham-phap-luat-ve-an-toan-thuc-pham-do-bo-truong-bo-y-te-ban-hanh.html>

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/129/Add.1

Quy định của Tổng cục Hải quan về chấp nhận kết quả kiểm nghiệm của các phòng kiểm nghiệm trong kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu



Ngày 14/10/2021 Trung Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy định của Tổng cục Hải quan về chấp nhận kết quả kiểm nghiệm của các phòng kiểm nghiệm trong kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu. Cụ thể, Hải quan Trung Quốc sẽ áp dụng các biện pháp mới trong công tác kiểm

tra hàng hóa xuất nhập khẩu. Ngoài ra Hải quan Trung Quốc cũng sẽ xây dựng, điều chỉnh và công bố Danh sách các phòng thử nghiệm được Hải quan Trung Quốc chấp nhận. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 13/12/2021.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/CHN/21_6563_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/CHN/1627

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư 09/2021/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị ra đa hoạt động trong dải tần 76 GHz đến 77 GHz dùng cho phương tiện vận tải mặt đất	20/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-09-2021-TT-BTTTT-Quy-chuan-ve-thiet-bi-ra-da-dung-cho-phuong-tien-van-tai-mat-dat-491915.aspx
2	Quyết định 1517/QĐ-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu cơ bản đối với sản phẩm nền tảng tri thức mỗi đe dọa an toàn thông tin	06/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyết-dinh-1517-QĐ-BTTTT-2021-Yeu-cau-ky-thuat-Nen-tang-tri-thuc-moi-de-doa-an-toan-thong-tin-490508.aspx
3	Thông tư 12/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật an toàn thang máy thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ	30/9/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-12-2021-TT-BLĐTBXH-Quy-trình-kiem-dinh-ky-thuat-an-toan-thang-may-490781.aspx
4	Quyết định 1766/QĐ-UBND năm 2021 của UBND tỉnh	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	29/9/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-1766-QĐ-UBND-2021-xay-dung-Quy-chuan-ky-thuat-ve-chat-luong-nuoc-sach-Dien-Bien-492011.aspx

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Nghị quyết 131/NQ-CP của Chính phủ	Phê duyệt Hiệp định thương mại dịch vụ ASEAN (ATISA)	18/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-131-NQ-CP-2021-phe-duyet-Hiep-dinh-Thuong-mai-dich-vu-ASEAN-491594.aspx
2	Thông tư 08/2021/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Danh mục thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, điều kiện kỹ thuật và khai thác kèm theo	14/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-08-2021-TT-BTTTT-Danh-muc-thiet-bi-duoc-mien-dieu-kien-ky-thuat-va-khai-thac-kem-491180.aspx
3	Quyết định 2302/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương	Về áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a	13/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Quyết-dinh-2302-QĐ-BCT-2021-ap-dung-thue-chong-ban-pha-gia-doi-voi-soi-dai-lam-tu-polyester-491254.aspx
4	Quyết định 4733/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế	Danh mục 02 trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro xét nghiệm kháng nguyên SARS-CoV-2 được cấp số đăng ký	8/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-4733-QĐ-BYT-2021-danh-muc-thiet-bi-y-te-chan-doan-in-vitro-xet-nghiem-SARS-CoV-2-491163.aspx

5	Quyết định 568/QĐ-QLD của Cục trưởng Cục Quản lý Dược	Danh mục thuốc có chứng minh tương đương sinh học Đợt 27	04/10/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-568-QĐ-QLD-2021-cong-bo-thuoc-co-chung-minh-tuong-duong-sinh-hoc-Dot-27-490580.aspx
6	Quyết định 563/QĐ-QLD năm 2021 của Quyết định 563/QĐ-QLD năm 2021	Danh mục thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam	30/9/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-563-QĐ-QLD-2021-sua-doi-thong-tin-Danh-muc-thuoc-duoc-cap-giay-dang-ky-luu-hanh-489631.aspx
7	Quyết định 1921/QĐ-BTC năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu phục vụ phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra	30/9/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Quyết-dinh-1921-QĐ-BTC-2021-bo-sung-mat-hang-duoc-mien-thue-nhap-khau-theo-Quyết-dinh-155-490025.aspx
8	Thông tư 16/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Quy định về xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ	27/9/2021	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-16-2021-TT-BTNMT-xay-dung-dinh-muc-kinh-te-thuoc-Bo-Tai-nguyen-Moi-truong-489280.aspx

Quan ngại đối với Dự thảo quy định quản lý việc lưu hành các sản phẩm mỹ phẩm ở Ai Cập



Trong biên bản họp của Ủy ban TBT/WTO ban hành tháng 06/2021, Dự thảo Quy định quản lý việc lưu hành các sản phẩm mỹ phẩm ở Ai Cập đã vấp phải quan ngại từ các nước Thành viên WTO. Các quan ngại cụ thể như sau:

- Quan ngại của phái đoàn Liên minh châu Âu:

EU bày tỏ quan ngại đối với dự thảo Hướng dẫn Quy định về Lưu hành Sản phẩm Mỹ phẩm ở Ai Cập, một biện pháp không được thông báo cho các nước Thành viên WTO theo nghĩa vụ minh bạch hoá của Hiệp định TBT. EU nhắc lại Điều 2.9.2 của Hiệp định TBT rằng các quy định kỹ thuật được đề xuất phải được thông báo tại thời điểm thích hợp, đó là khi Ai Cập có thể tham khảo ý kiến góp ý của các bên liên quan và sửa đổi dự thảo nếu cần thiết. EU hoan nghênh quyết định của Ai Cập trong việc hài hòa hóa quy định mỹ phẩm của mình với các quy định thực hành tốt và dựa trên cơ sở của thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, biện pháp mới này vẫn tồn tại gánh nặng trong quá trình phê duyệt sản phẩm khi thông quan và đưa ra thị trường. Điều này dẫn đến rủi ro và khó khăn cho các nhà sản xuất và kinh doanh mỹ phẩm ở Ai Cập. Đặc biệt, EU muốn đề nghị Ai Cập xem xét loại bỏ quy trình phê duyệt trước (đăng ký) và cho phép sản phẩm được trực tiếp đưa vào thị trường sau khi nhà sản xuất cung cấp đầy đủ thông tin sản phẩm. Việc phê duyệt trước khi đưa ra thị trường là gánh nặng cho Cơ quan chức năng trong việc bảo vệ người tiêu dùng vì tài liệu được gửi có thể không phản ánh được thực tế sản phẩm và các yếu tố vị phạm

có thể bị bỏ qua. Hơn nữa, việc phê duyệt trước khi đưa ra thị trường làm tăng thêm chi phí không cần thiết và gây ra sự chậm trễ đáng kể trong việc đưa sản phẩm ra thị trường. Điều này càng trở nên trầm trọng hơn khi số lượng sản phẩm được đăng ký tăng cao. Là mặt hàng tiêu dùng nhanh, mỹ phẩm phụ thuộc vào doanh số theo mùa và xu hướng thời trang, điều này đòi hỏi về tính thời gian đưa sản phẩm ra thị trường. Hệ thống kiểm soát dựa trên phê duyệt là việc sử dụng không hiệu quả các nguồn lực của chính phủ vì chúng tạo ra gánh nặng và có thể dẫn đến tiêu cực.

Trong hệ thống quy định của EU, an toàn của người tiêu dùng được đảm bảo bằng các biện pháp kiểm soát tại thị trường dựa trên rủi ro: thông tin sản phẩm được cung cấp phải đầy đủ để chứng minh tính an toàn của sản phẩm và để cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm soát tại thị trường. EU cho rằng quy trình đăng ký nặng nề tạo ra chi phí hành chính có thể dẫn đến việc các sản phẩm hợp pháp sẽ bị đặt hơn nhiều so với những sản phẩm bất hợp pháp, giả mạo và không an toàn, EU đề nghị Ai Cập xem xét, rút ngắn các yêu cầu về thông tin cần cung cấp cho EDA, chỉ yêu cầu cung cấp thông tin ở mức cần thiết mà vẫn đảm bảo việc kiểm soát sản phẩm trong thị trường. Ngoài ra, theo EU, các yêu cầu thử nghiệm như một điều kiện để được phê duyệt trước khi đưa ra thị trường là không hợp lý và cần được sửa đổi. EU cũng mong muốn Ai Cập thay thế quy trình thông quan hiện tại và đề xuất phương pháp kiểm tra là dựa trên rủi ro đối với tất cả các sản phẩm. Các yêu cầu hiện tại của Ai Cập sẽ làm tăng thêm chi phí đáng kể và gây ra sự chậm trễ, vì nhiều lô hàng phải được lưu giữ tại kho trong một tuần với chi phí của nhà nhập khẩu khi chờ kiểm tra. Việc làm như vậy ngoài làm tăng chi phí còn dẫn đến lợi thế cho các sản phẩm bất hợp pháp. Hơn nữa, sự chậm trễ ảnh hưởng đến khả năng đưa sản phẩm kịp thời ra thị trường. EU nhấn mạnh rằng kinh nghiệm trong ngành mỹ phẩm trên toàn cầu đã chỉ ra việc kiểm tra hải quan được thực hiện tốt nhất theo cách tiếp cận dựa trên rủi ro, tức là theo hướng nhằm mục tiêu vào các đối tượng không tuân thủ và các sản phẩm có rủi ro cao hơn.

Ngoài ra, EU đề nghị Ai Cập loại bỏ yêu cầu về số thông báo ghi trên bao bì. Theo EU, tên sản phẩm và địa chỉ của người chịu trách nhiệm về an toàn sản phẩm là đủ để xác định một sản phẩm và thực hiện việc kiểm soát tại thị trường, cụ thể là bằng cách yêu cầu người có trách nhiệm cung cấp tài liệu kỹ thuật về an toàn sản phẩm. Yêu cầu chú thích số thông báo trên bao bì tạo ra các bước bổ sung trong chuỗi cung ứng. Điều này cũng dẫn đến sự phân mảnh không cần thiết của chuỗi cung ứng quốc tế do yêu cầu một loại bao bì duy nhất chỉ dành cho Ai Cập. Thông lệ quốc tế ưu tiên ghi nhãn hơn thay vì chú thích trực tiếp các yêu cầu ghi nhãn của quốc gia cụ thể trên bao bì. Cuối cùng, Liên minh châu Âu muốn đề nghị Ai Cập hạn chế yêu cầu chỉ báo cáo các sự kiện bất lợi nghiêm trọng cho các cơ quan có thẩm quyền. Phần lớn các trải nghiệm bất lợi với các sản phẩm mỹ phẩm liên quan đến các kích ứng da nhẹ, tạm thời được giải quyết mà không cần điều trị y tế. Các công ty mỹ phẩm thực hiện cảnh báo thẩm mỹ để hiểu và cải thiện trải nghiệm của người tiêu dùng. Báo cáo tất cả các sự cố sẽ dẫn đến gia tăng chi phí đáng kể trong việc giám sát cho cả chính quyền và ngành mỹ phẩm. EU muốn đề xuất yêu cầu chỉ báo cáo các sự cố nghiêm trọng khi sử dụng mỹ phẩm để cho phép kiểm soát thị trường hiệu quả hơn và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Liên minh châu Âu kêu gọi Ai Cập thông báo dự thảo Hướng dẫn quản lý cho việc lưu hành các sản phẩm mỹ phẩm ở Ai Cập cho WTO để phù hợp với các quy định của Hiệp định TBT và tạo cơ hội để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến.

- Quan ngại của phái đoàn Hoa Kỳ:

Hoa Kỳ lưu ý rằng dự thảo quy định này đã không được thông báo cho Ủy ban TBT của WTO và Hoa Kỳ đã yêu cầu Ai Cập thông báo về biện pháp này vào ngày 26 tháng 4. Hoa Kỳ hoan nghênh việc Ai Cập có thể cập nhật tình trạng của dự thảo và thời điểm nước này dự định thông báo dự thảo cho Ủy ban TBT của WTO.

- Phản hồi của Phái đoàn Ai Cập:

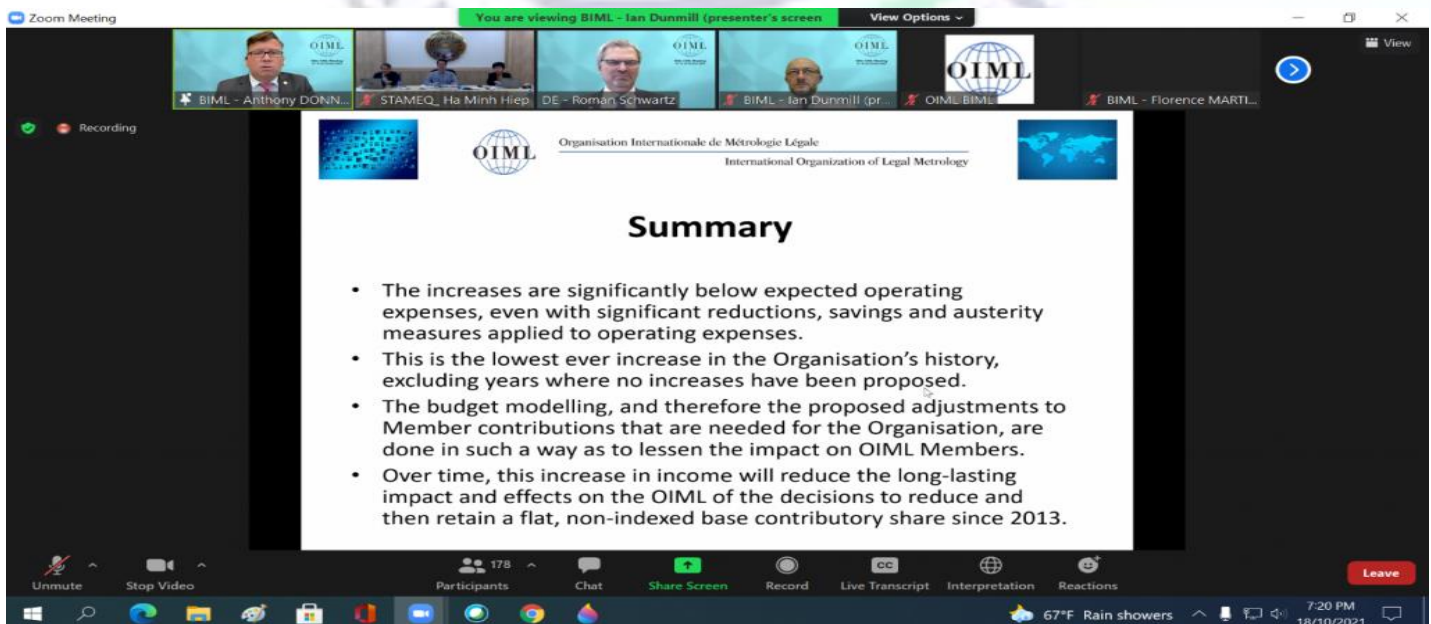
Ai Cập ghi nhận các ý kiến góp ý của EU và Hoa Kỳ và sẽ xem xét, phản hồi sau.

Nguồn: Văn phòng TBT Việt Nam

Cuộc họp lần thứ 56 của Ủy ban Đo lường Pháp định quốc tế

Cuộc họp lần thứ 56 của Ủy ban Đo lường Pháp định quốc tế (CIML) và Hội nghị quốc tế lần thứ 16 của Tổ chức Đo lường Pháp định quốc tế (OIML) về đo lường pháp định năm 2021 sẽ diễn ra từ 18-22/10/2021 theo hình thức trực tuyến do tình hình dịch Covid-19 diễn ra phức tạp tại nhiều nơi trên thế giới.

Cuộc họp lần thứ 56 của Ủy ban Đo lường Pháp định quốc tế (CIML) diễn ra ngày đầu tiên với các nội dung chính sau đây: Tiến sĩ Roman Schwartz, Chủ tịch CIML phát biểu khai mạc cuộc họp. Chủ tịch CIML điểm qua những nội dung cơ bản trong biên bản họp lần thứ 55 được tổ chức vào năm ngoái cũng theo hình thức trực tuyến, Giám đốc Văn phòng Đo lường Pháp định quốc tế (BIML) báo cáo các vấn đề về hoạt động của BIML như tài chính, ấn phẩm của OIML, hoạt động kỹ thuật, giải thưởng OIML... Báo cáo của Chủ tịch CIML năm nay nhấn mạnh vào việc chuẩn bị Cuộc họp thường niên CIML lần thứ 56 và Hội nghị Quốc tế lần thứ 16 (4 năm một lần) để phê duyệt quyết toán tài chính cho giai đoạn 2018-2021 và đề ra kế hoạch tài chính ngân sách giai đoạn 2022-2025.



The screenshot shows a Zoom meeting window. At the top, it says "Zoom Meeting" and "You are viewing BIML - Ian Dunmill (presenter's screen)". Below the title bar, there are several video thumbnails of participants: BIML - Anthony DONN..., STAMEQ, Ha Minh Hiep, DE - Roman Schwartz, BIML - Ian Dunmill (pr), OIML BIML, and BIML - Florence MARTL. The main content is a slide titled "Summary" from the "Organisation Internationale de Métrologie Légale" (International Organization of Legal Metrology). The slide contains the following text:

Summary

- The increases are significantly below expected operating expenses, even with significant reductions, savings and austerity measures applied to operating expenses.
- This is the lowest ever increase in the Organisation's history, excluding years where no increases have been proposed.
- The budget modelling, and therefore the proposed adjustments to Member contributions that are needed for the Organisation, are done in such a way as to lessen the impact on OIML Members.
- Over time, this increase in income will reduce the long-lasting impact and effects on the OIML of the decisions to reduce and then retain a flat, non-indexed base contributory share since 2013.

The Zoom interface at the bottom shows controls for Unmute, Stop Video, Participants (178), Chat, Share Screen, Record, Live Transcript, Interpretation, Reactions, and a Leave button. The system tray at the bottom right shows the date and time: 7:20 PM, 18/10/2021.

Ông Anthony Donnellan – Giám đốc BIML phát biểu tóm tắt về các vấn đề tài chính của OIML

Trong bối cảnh của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, cuộc họp thống nhất thành lập một Nhóm công tác chuyên trách về số hóa (Digitalisation Task Group). Mục đích của Nhóm công tác là nghiên cứu các vấn đề liên quan, tiến bộ công nghệ và các cơ hội liên quan đến chuyển đổi kỹ thuật số về đo lường để phục vụ lợi ích cho OIML, hợp tác với hạ tầng chất lượng (QI) của các quốc gia, nền kinh tế. Nhóm công tác dự kiến sẽ có không quá 10 thành viên, trong đó một chủ tịch và phó sẽ được bầu. Các đề cử sẽ được gửi đến Chủ tịch CIML dưới hình thức thư bày tỏ nguyện vọng (motivation letter) trước 30 tháng 11 năm 2021.

Hoạt động kỹ thuật và ấn phẩm của OIML

Cập nhật và phê duyệt dự thảo cuối của tài liệu sau: OIML R60- Quy định đo lường về đầu đo lực (load cells); OIML 126- Phương tiện đo nồng độ khí thở.

Xem xét, phê duyệt các dự án, nhiệm vụ để xây dựng, soát xét, sửa đổi các tài liệu sau: Sửa đổi OIML B12:2004 – Chính sách hợp tác giữa OIML và các cơ quan khác; Sửa đổi OIML R 49:2013 – Đồng hồ đo nước; Sửa đổi OIML R 148, OIML R 149 – Huyết áp kế tự động; Cập nhật OIML V 1: 2013 – Từ vựng quốc tế các thuật ngữ trong đo lường pháp định (VIML); Xây dựng Khuyến nghị mới – Yêu cầu đối với việc đánh giá mô phỏng NIBP được sử dụng để thử nghiệm máy đo huyết áp tự động không xâm lấn; Xây dựng Hướng dẫn mới – Hướng dẫn đánh giá Máy đo huyết áp điện tử tự động; Xây dựng Hướng dẫn và Khuyến nghị mới – Hệ thống đo trạm sạc xe điện; Xây dựng Khuyến nghị mới – Nhiệt kế không tiếp xúc.

Hệ thống chứng nhận của OIML (OIML – CS)

Giải pháp tăng cường hoạt động hiệu quả của Hệ thống chứng nhận OIML (OIML-CS). Tiến sỹ Roman Schwartz, Chủ tịch CIML phát biểu về báo cáo hệ thống chứng nhận của OIML (OIML-CS).

Hệ thống đo lường của các quốc gia, nền kinh tế mới nổi (CEEMS)

Đề xuất xem xét, sửa đổi của OIML D1 – Các yếu tố cơ bản của Luật đo lường quốc gia.

Tăng cường đào tạo trực tuyến.

Các công việc chuẩn bị cho Hội nghị lần thứ 16

Xem xét chương trình cho Hội nghị lần thứ 16 diễn ra ngay sau cuộc họp thường niên CIML lần thứ 56.

Đề xuất, đề cử Chủ tịch và Phó chủ tịch cho Hội nghị lần thứ 16;

Nguồn: Tổng cục TCĐLCL

